

## Hướng dẫn tổng quát „Hệ thống giáo dục tại Sachsen“

### **Giáo dục mầm non và chăm sóc trẻ em (Frühkindliche Bildung, Erziehung und Betreuung)**

Công tác giáo dục, chăm sóc trẻ em đến độ tuổi đến trường.

### **Trường tiểu học (Grundschule)**

Đây là ngôi trường đầu tiên mà trẻ em đến học. Trẻ em tròn sáu tuổi đến lớp học đầu tiên. Sau khi học xong lớp 9 hoặc lớp 10, học sinh tốt nghiệp ra trường.

### **Giáo dục trẻ em khuyết tật (Allgemeinbildende Förderschule)**

Tiểu bang có trường học dành cho trẻ em gặp khó khăn với việc học tập hoặc trẻ em mang bệnh tật hoặc hạn chế khác. Học sinh khuyết tật nhận được nhiều sự giúp đỡ khuyến khích đặc biệt trong giờ học hơn các học sinh khác.

### **Trường trung học phổ thông (Mittelschule/Oberschule)**

Trường trung học phổ thông - die Oberschule (trước đây là Mittelschule) giáo dục học sinh sau khi học xong tiểu học. Thời gian học tập là 5 năm hoặc sáu năm. Học sinh có thể thi và nhận bằng tốt nghiệp phổ thông hoặc bằng tốt nghiệp phổ thông nâng cao.

### **Trường chuyên (Gymnasium)**

Trong trường tiểu học, khi học sinh thể hiện khả năng học tập tốt, có thể theo học tiếp trường chuyên - Gymnasium. Học sinh sẽ học sáu năm, tức là hết lớp 12 và thi và nhận bằng tốt nghiệp Abitur.

### **Bằng tốt nghiệp (Hauptschulabschluss)**

Học sinh nhận Bằng tốt nghiệp trên sau khi học 9 năm (Trường trung học, môn học chính) và qua một kỳ thi. Kết quả thi với thành tích nhất định, học sinh nhận bằng tốt nghiệp nâng cao.

### **Bằng tốt nghiệp (Realschulabschluss)**

Học sinh nhận bằng tốt nghiệp trên sau khi học 10 năm trong trường trung học và thi đỗ kỳ thi tốt nghiệp.

### **Bằng tốt nghiệp (Abitur)**

Bằng tốt nghiệp tại trường chuyên, sau 12 năm học và đỗ kỳ thi tốt nghiệp.

### **Trường khuyến khích dạy nghề (Berufsbildende Förderschule)**

Những học sinh cần sự giúp đỡ giáo dục đặc biệt (khoảng sau 16 tuổi), có thể chuẩn bị và theo học những nghề đơn giản (nấu ăn, trợ giúp bán hàng).

### **Trường trung cấp dạy nghề (Berufsfachschule)**

Học sinh học một nghề trong trường thời gian từ 2 đến 3 năm. Một dạng đào tạo nghề khi học sinh (khoảng từ 16 tuổi) chỉ đi học tại trường học, không đi làm tại nhà máy. Trong những khoảng thời gian nhất định, sẽ có những kỳ thực tập.

### **Trường dạy nghề (Berufsschule)**

Trường dạy nghề theo hướng „vừa học và vừa hành“. Học sinh (khoảng từ 16 tuổi) đi học một phần thời gian tại trường, một phần thời gian đi làm việc tại nhà máy. Thời gian đào tạo khoảng từ hai đến ba năm rưỡi.

### **Trường (Fachoberschule)**

Học sinh học tập và có thể thi nhận bằng tốt nghiệp chuyên ngành – Fachabitur. Có nhiều ngành nghề khác nhau, ví dụ trường cao đẳng y tế, trường cao đẳng thiết kế. Với bằng tốt nghiệp (một dạng Abitur) học sinh có thể học tiếp tại trường Đại học ứng dụng hoặc Cao đẳng dạy nghề. Thời gian học tập tại trường thông thường là 2 năm.

### **Trường chuyên định hướng nghề nghiệp (Berufliches Gymnasium)**

Học sinh có thể học 3 năm và thi bằng tốt nghiệp Abitur. Điều kiện nhập học là bằng tốt nghiệp - Realschulabschluss trong trường trung học. Có nhiều trường với chuyên ngành khác nhau, ví dụ trường chuyên về kỹ thuật và kinh tế.

### **Trường cao đẳng (Fachschule)**

Trường cao đẳng đào tạo học sinh nâng cao trình độ sau khi học sinh đã học một nghề.

### **Trường Đại học ứng dụng (Fachhochschule)**

Học sinh được đào tạo và học tập những nghề nhất định. Tại đây có những thời khóa biểu rõ ràng (tương tự như ở trường phổ thông) và những kỳ thực tập thường xuyên.

### **Trường cao đẳng dạy nghề (Berufsakademie)**

Trường cao đẳng dạy nghề (BA) kết hợp học đại học và làm việc trong nghề. Nửa năm, học sinh đi làm, thời gian còn lại sẽ đi học tại trường đại học. Học sinh cần một hợp đồng lao động với nhà máy hoặc công ty.

### **Trường Đại học tổng hợp (Universität)**

Trong trường Đại học tổng hợp, sinh viên học tập nghiên cứu để nhận bằng kỹ sư, cử nhân, thạc sỹ. Sau đó có thể làm việc nghiên cứu khoa học hoặc trong ngành y khoa, sư phạm (ví dụ bác sỹ hoặc giáo viên).